

Số: 135/2024/QĐCNTTLH

Thanh Ba, ngày 28 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 21/11/2024 về việc yêu cầu ly hôn của người khởi kiện là chị Nguyễn Thị H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 11 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải và Đơn đề nghị Tòa án ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải ngày 28/11/2024, giữa:

+ *Người khởi kiện:* Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khu 4, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

+ *Người bị kiện:* Anh **Đỗ Văn T**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Khu 4, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Văn T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Văn T xác nhận có 02 con chung, tên là: Đỗ Quang L, sinh ngày 27/3/2000 và Đỗ Minh N, sinh ngày 29/01/2008 (Hiện tại, cháu N đang ở với anh T). Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận:

Hiện cháu Đỗ Quang L đã trưởng thành, có khả năng lao động tự túc được nên chị H, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề nuôi con chung đối với cháu L.

Anh T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Đỗ Minh N. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung là cháu N do anh T tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp và vấn đề khác*: Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của Pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA.

THẨM PHÁN

Vi Thị Năm